

Số: 03/QĐ-YKB

Yên Khánh, ngày 05 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2026,

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT YÊN KHÁNH B**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ QĐ số 1838/QĐ-SGDĐT, ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo Dục tỉnh Ninh Bình, về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo Dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2026 của trường THPT Yên Khánh B (theo các biểu đính kèm);

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ phận văn phòng, kế toán, và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Website trường;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KT.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Chữ ký, dấu)  
  
**Nguyễn Chí Thanh**



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo TT 90/218/TT-BTC ngày 28/9/2018,  
 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Biểu số 2

Đơn vị: Trường THPT Yên Khánh B

Chương: 422

**CÔNG KHAI DỰ TOÁN BỔ SUNG THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-YKB ngày 05/01/2026

của Hiệu trưởng Trường THPT Yên khánh B)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: Không có</b>	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>22.152.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>22.152.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>22.152.000</b>
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	17.131.000
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.021.000
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	